

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *3401* /TCT-CS
V/v: tiền thuê đất đối với tổ chức
sự nghiệp công

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Trị.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2412/CTQTR-NVDTPC ngày 22/6/2021 của Cục Thuế tỉnh Quảng Trị về tiền thuê đất đối với tổ chức sự nghiệp công. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Miễn tiền thuê đất đối với tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính

- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 56 Luật đất đai 2013;
- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 2, điểm đ khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Căn cứ Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Quảng Trị căn cứ các quy định nêu trên và hồ sơ cụ thể để thực hiện chính sách miễn tiền thuê đất đối với tổ chức sự nghiệp công theo đúng quy định của pháp luật.

2. Nộp tiền thuê đất của đơn vị sự nghiệp công lập khi sử dụng nhà, đất để sản xuất kinh doanh, cho thuê, liên danh liên kết

- Căn cứ Điều 55, Điều 56, Điều 57 và Điều 58 Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Điều 42, Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Mẫu số 02/TSC-ĐA – Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh/cho thuê/liên doanh, liên kết ban hành kèm theo Nghị định này;
- Căn cứ khoản 3 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính;

Căn cứ các quy định nêu trên, việc sử dụng nhà, đất là tài sản công để kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập phải thực hiện theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc nộp tiền thuê đất của đơn vị sự nghiệp công lập khi sử dụng nhà, đất để sản xuất kinh doanh thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và tiền thuê đất (Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, Nghị định số 123/2017/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn số 77/2014/TT-BTC, Thông tư số 333/2016/TT-BTC).

- Trường hợp có vướng mắc về diện tích đất hoặc diện tích nhà, công trình xây dựng sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết liên quan đến phương án, đề án sử dụng tài sản công, đề nghị Cục Thuế tỉnh Quảng Trị liên hệ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP để được hướng dẫn cụ thể.

- Trường hợp không tách riêng được diện tích phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cho thuê, liên doanh, liên kết thì số tiền thuê đất phải nộp được xác định theo hệ số phân bổ. Nghị định số 123/2017/NĐ-CP không có quy định về việc hệ số phân bổ tính theo chu kỳ ổn định đơn giá (5 năm) như đề xuất của Cục Thuế tỉnh Quảng Trị.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Quảng Trị nghiên cứu các quy định nêu trên và hồ sơ cụ thể để xác định tiền thuê đất phải nộp của đơn vị sự nghiệp công lập khi sử dụng nhà, đất để sản xuất kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Quảng Trị được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Xuân Bách (để b/c);
- Vụ CST, PC, HCSN, Cục QLCS, (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS. 7

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VI. TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Thị Hà Giang